

CTCP TẬP ĐOÀN  
BAMBOO CAPITAL  
BAMBOO CAPITAL  
GROUP JSC



Số/No.: 74/2024/CBTT-BCG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence – Freedom – Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2024  
Ho Chi Minh City, November 7, 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN DISCLOSURE OF INFORMATION

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/*Hanoi Stock Exchange*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM/*HCM Stock Exchange*

Công ty/Company: Công ty Cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital/*Bamboo Capital Group JSC*  
Mã chứng khoán/*Securities Code*: BCG

Người thực hiện công bố thông tin/*Submitted by*: Ông (Mr.) Nguyễn Tùng Lâm

Chức vụ/*Position*: Tổng Giám đốc/*Chief Executive Officer*

Địa chỉ/*Address*: 27C Quốc Hương, Phường Thảo Điền, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM/ *27C Quoc Huong, Thao Dien Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City.*

Điện thoại/*Telephone*: (028) 62 680 680 Fax: (028) 62 9911 88

Loại thông tin công bố:  24h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

*Information disclosure type*:  24 hours  Requested  Irregular  Periodic

**Nội dung công bố thông tin/*Content of Information disclosure*:**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital (BCG) công bố thông tin Quyết định số 76/2024/QĐ-HĐQT-BCG ngày 05/11/2024 của HĐQT về việc ban hành Chính sách Phát triển bền vững của Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital

*Bamboo Capital Group Joint Stock Company (BCG) announces Decision No. 76/2024/QĐ-HĐQT-BCG dated November 5, 2024, approving the promulgation of the Sustainable Development Policy of Bamboo Capital Group JSC.*



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại website: <https://bamboocap.com.vn/> mục Quan hệ Nhà đầu tư.

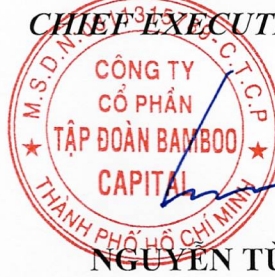
*This information has been published on our company's website: <https://bamboocap.com.vn/> in the Investor Relations section.*

Tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung thông tin công bố.

*I declare that all information this paper provides is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/  
LEGAL REPRESENTATIVE**

**TỔNG GIÁM ĐỐC/  
CHIEF EXECUTIVE OFFICER**



**NGUYỄN TÙNG LÂM**





BAMBOO CAPITAL

Số: 76/2024/QĐ-HĐQT-BCG  
No.: 76/2024/QĐ-HĐQT-BCG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2024  
Ho Chi Minh City, November 05, 2024

## QUYẾT ĐỊNH RESOLUTION

V/v: Ban hành Chính sách Phát triển Bền vững  
của Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital  
Re: Approval of the promulgation of the Sustainable Development Policy  
of Bamboo Capital Group Joint Stock Company

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL THE BOARD OF DIRECTORS BAMBOO CAPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;  
*Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam;*
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital (BCG) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/08/2024 (sửa đổi, bổ sung lần thứ 23);  
*Pursuant to the Charter of Bamboo Capital Group Joint Stock Company (BCG) approved by the General Meeting of Shareholders on August 15, 2024 (23<sup>rd</sup> amendment and supplement);*
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital số 76/2024/BB-HĐQT-BCG ngày 05/11/2024 v/v thông qua Ban hành Chính sách Phát triển Bền vững của Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital.  
*Pursuant to the Meeting Minutes of the Board of Directors of Bamboo Capital Group Joint Stock Company No. 76/2024/BB-HĐQT-BCG dated November 05, 2024 regarding the promulgation of the Sustainable Development Policy of Bamboo Capital Group Joint Stock Company.*

### QUYẾT ĐỊNH / DECIDES

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chính sách Phát triển Bền vững của Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital (hay gọi tắt là “Chính sách”).



**Article 1.** Promulgate the **Sustainable Development Policy of Bamboo Capital Group Joint Stock Company** attached with this Decision (hereinafter referred to as "Policy").

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Article 2.** This Decision takes effect from the date of signing.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Ban điều hành, Trưởng các Khối, Phòng ban, Bộ phận thuộc Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital, Lãnh đạo các Công ty thành viên, Công ty liên kết thuộc Tập đoàn Bamboo Capital, các đơn vị trực thuộc có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Article 3.** The Management Board, Heads of Divisions, Departments and Sections of Bamboo Capital Group Joint Stock Company, Heads of Member Companies, Affiliated Companies of Bamboo Capital Group, and related affiliated units are responsible for implementing this Decision.

**Nơi nhận/Recipients:**

- Như Điều 3/As Article 3
- HĐQT, BKS (để báo cáo)/BOD,  
Supervisory Board (to report)
- Lưu: HĐQT/Filing: BOD

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**CHỦ TỊCH / CHAIRMAN**



**Kou Kok Yiw**





TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 11 năm 2024  
Ho Chi Minh City, November 05, 2024

**CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL  
SUSTAINABLE DEVELOPMENT POLICY  
OF BAMBOO CAPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 76/2024/QĐ-HĐQT-BCG ngày 05/11/2024  
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital)*  
*(Promulgate with Decision No. 76/2024/QĐ-HĐQT-BCG dated November 5, 2024  
of the Board of Directors of Bamboo Capital Group Joint Stock Company)*

**Điều 1. Mục tiêu và phạm vi**  
*Article 1. Objectives and scope*

1. Tại Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital, chúng tôi nhận thấy mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và tầm quan trọng của phát triển bền vững trong việc đảm bảo sự thành công lâu dài cho hoạt động kinh doanh của Công ty.  
*At Bamboo Capital Group Joint Stock Company, we recognize the impact of climate change and the importance of sustainable development in ensuring the long-term success of the Company's business operations.*
2. Chính sách này đưa ra quan điểm của Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital (“Công ty” hoặc “BCG”) về mục tiêu duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái, sử dụng hiệu quả tài nguyên, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Mục tiêu của Công ty là đạt được sự bền vững toàn diện vào năm 2040, tích hợp quản lý môi trường, trách nhiệm xã hội và phát triển kinh tế bền vững vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty.  
*This policy outlines the views of Bamboo Capital Group JSC (“Company” or “BCG”) regarding sustainable economic growth, social equity, environmental protection, efficient use of resources, and proactive response to climate change. Our goal is to achieve comprehensive sustainability by 2040, integrating environmental management, social responsibility, and sustainable economic development into the Company's core business activities.*
3. Chính sách này đóng vai trò là dàn khung và chuẩn mực cho Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital và các công ty thành viên, công ty liên kết bao gồm nhưng không giới hạn ở các quy trình sản xuất, vận hành, quản lý nhân sự.  
*This policy serves as a framework and standard for Bamboo Capital Group JSC, its subsidiaries, and affiliates, including but not limited to production, operations, and human resources management processes.*



## **Điều 2. Cam kết phát triển bền vững**

### ***Article 2. Sustainable development commitment***

1. Tham chiếu Chương trình nghị sự 2030 của Liên hợp quốc về Phát triển bền vững và các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) cũng như các nguyên tắc của Hiệp ước Toàn cầu trong các lĩnh vực nhân quyền, quy định lao động, môi trường và chống tham nhũng cho các hoạt động của Công ty.

*Our commitment follows the United Nations 2030 Agenda for Sustainable Development and the Sustainable Development Goals (SDGs), as well as the principles of the Global Compact in the areas of human rights, labor standards, environment, and anti-corruption.*

2. Công ty cam kết kinh doanh theo hướng bảo vệ môi trường, công bằng xã hội và tăng trưởng kinh tế bền vững, đồng thời tuân thủ tất cả các yêu cầu pháp lý và các quy định hiện hành được phê chuẩn tại Việt Nam.

*The Company is committed to conducting business in a manner that protects the environment, promotes social equity, and supports economic sustainability while complying with all applicable legal requirements and regulations in Vietnam.*

3. Công ty nỗ lực giảm thiểu tác động đến môi trường, thúc đẩy phúc lợi xã hội và đóng góp tích cực cho nền kinh tế của quốc gia và toàn cầu trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các cam kết và xây dựng, thực thi các chính sách có liên quan sau:

*BCG strives to minimize negative environmental impacts, foster social welfare, and contribute positively to both the national and global economies through our business operations. This is achieved through the following commitments and the implementation of related policies:*

#### **a. Bảo vệ môi trường**

##### ***Environmental Protection***

- Công ty có những nỗ lực, đóng góp đáng kể vào hành trình phát triển xanh của đất nước. Là đơn vị tiên phong trong việc phát triển các dự án năng lượng tái tạo và năng lượng sạch, với mục tiêu tạo ra nguồn năng lượng sạch và bền vững, góp phần ổn định an ninh năng lượng quốc gia và giảm phát thải khí nhà kính từ sử dụng điện.

*Significant efforts are made toward the country's green development movement. As a pioneer in renewable and clean energy projects, the goal is to create sustainable and clean energy sources, contributing to national energy security and reducing greenhouse gas emissions.*

- Nghiên cứu và áp dụng các mô hình năng lượng mới bền vững, hiệu quả cao và có tác động tích cực đáng kể tới môi trường đã được quốc tế áp dụng. Điển hình như điện rác, hay còn gọi là đốt rác phát điện, ngoài việc sản xuất ra năng lượng còn mang lại nhiều lợi ích quan trọng đối với môi trường như: giảm khối lượng rác thải cần được chôn lấp; giảm phát thải khí methane phát thải từ bãi chôn lấp rác; giảm nhu cầu về diện tích đất dùng cho việc chôn lấp, giúp bảo vệ tài nguyên đất; đốt rác giúp tiêu huỷ các chất độc hại trong rác thải, giảm nguy cơ ô nhiễm môi trường và nguồn nước ngầm.

*Research and application of new, sustainable, and highly efficient energy models with positive environmental impacts are pursued. Notable examples include waste-to-energy projects, which not only produce energy but also*

*reduce landfill waste, decrease methane emissions, and lower land use requirements, protecting land resources and minimizing environmental and groundwater pollution risks.*

- Xây dựng các quy định về quản lý năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình vận hành, sản xuất, kinh doanh. Thúc đẩy sử dụng nguồn năng lượng tái tạo và giảm sự phụ thuộc vào các nguồn năng lượng không tái tạo một cách có tổ chức và với chi phí thấp nhất cho xã hội.  
*Regulations are established for energy management and efficiency in operations, production, and business activities. The use of renewable energy sources is encouraged while reducing dependency on non-renewable sources in an organized and cost-effective manner.*
- Phát triển các chính sách, kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu bao gồm thực hiện kiểm kê khí nhà kính hằng năm, đặt ra mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, thích ứng với các hiện tượng thời tiết cực đoan.  
*Policies and action plans are developed to respond to climate change, including conducting annual greenhouse gas inventories, setting emission reduction targets, and adapting to extreme weather events.*
- Phát triển nền kinh tế tuần hoàn thông qua các kế hoạch chuyển đổi công nghệ sạch, thân thiện với môi trường. Đặc biệt chú trọng việc tái chế, tái sử dụng chất thải trong các ngành nghề kinh doanh có liên quan đến sản phẩm thúc đẩy việc chuyển đổi xanh trong tất cả các quy trình hoạt động kinh doanh.  
*A circular economy is promoted through transitioning to clean and environmentally friendly technologies, emphasizing recycling and reusing waste in green product-related sectors.*
- Xây dựng các quy trình quản lý, kế hoạch hành động sử dụng hợp lý và hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên đặc biệt là nước và đa dạng sinh học. Chú trọng đến phát triển tài nguyên rừng bền vững.  
*Management procedures and action plans are developed for the rational and efficient use of natural resources, with a particular emphasis on water, biodiversity, and forest ecosystems.*

**b. Trách nhiệm cộng đồng**  
***Social Responsibility***

- Thúc đẩy một Sự chuyển đổi công bằng, xem xét tác động của nó đối với cộng đồng địa phương và xã hội nói chung.  
*The promotion of a fair transition takes into account the impact on local communities and society as a whole.*
- Xây dựng Chương trình Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR) xuyên suốt trong năm với các mục tiêu chiến lược ngắn, trung và dài hạn để thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng song song với doanh nghiệp.  
*A comprehensive Corporate Social Responsibility (CSR) plan is developed, with short, medium, and long-term strategic goals to support community development.*
- Đóng góp vào cộng đồng thông qua các chương trình và hoạt động xã hội, cũng như hỗ trợ các dự án phát triển cộng đồng.

*Contributions are made to the community through social programs and activities, as well as support for community development projects.*

- Xây dựng kênh khiếu nại cho cộng đồng đảm bảo các hoạt động khiếu nại, góp ý của cộng đồng được giải quyết triệt để.

*A grievance committee for the community is established to ensure that grievances and suggestions are thoroughly resolved.*

- Đặc biệt quan tâm đến người thiểu số bản địa, đảm bảo quyền lợi và tạo điều kiện cho người dân tộc thiểu số tham gia và hưởng lợi từ sự phát triển của các dự án.

*Particular attention is given to the indigenous and the minorities to ensure their participation in and benefit from project developments.*

### **c. Sức khỏe và phúc lợi cho người lao động**

#### ***Health, Safety, and Welfare for Employees***

- Xây dựng chiến lược nhân sự vì sự phát triển bền vững bao gồm sáng kiến/giải pháp và lộ trình phát triển con người để tạo cơ hội cho mọi nhân viên được tham gia sứ mệnh chung là “xây dựng cuộc sống bền vững cho cộng đồng”.

*A human resources strategy for sustainable development is developed, including initiatives and a human development roadmap to increase employee involvement in the mission of "building a sustainable life for society".*

- Xây dựng các chính sách, đảm bảo quyền lợi người lao động, quyền con người bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung liên quan đến bình đẳng giới, lao động trẻ em, chống phân biệt đối xử và phòng chống tham nhũng nhằm thúc đẩy một môi trường làm việc an toàn, công bằng và đa dạng.

*Policies are created to ensure labor rights and human rights, addressing gender equality, child labor, anti-discrimination, and anti-corruption to promote a safe, fair, and diverse working environment.*

- Xây dựng kênh khiếu nại nội bộ, đảm bảo minh bạch trong tất cả các hoạt động liên quan đến người lao động.

*An internal grievance channel is established to ensure transparency in all labor-related activities.*

- Thực thi các chính sách đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động, bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại theo đúng quy định.

*Policies ensuring occupational health and safety, as well as appropriate compensation for employees working in hazardous conditions, are implemented in accordance with laws and regulations.*

### **d. Quản trị doanh nghiệp**

#### ***Corporate Governance***

- Xác định và định kỳ xem xét Mô hình Quản trị bền vững của Công ty, từ đó hoạch định chiến lược Phát triển bền vững.

*Identify and periodically review the Company's Sustainable Governance Model, thereupon develop the Sustainable Development Strategy.*

- Đánh giá và xem xét các hệ thống quản trị và kiểm soát rủi ro, thiết lập cơ chế cải tiến liên tục, đánh giá hiệu suất định kỳ và thực hiện các biện pháp cần thiết



để đạt được các mục tiêu đề ra và ngăn chặn thiệt hại cho con người, xã hội và môi trường, thiết lập các quy trình xác minh, kiểm toán và kiểm soát cho các hoạt động tương ứng.

*Assess and review governance and risk management systems, establish mechanisms for continuous improvement, access regular performance evaluations, and implement necessary measures to achieve the defined objectives and prevent harm to people, society, and the environment, establishing verification, audit, and control procedures for corresponding activities.*

- Hiểu, phân tích và quản lý kỳ vọng của các bên liên quan khác nhau của Công ty, như cổ đông và cộng đồng tài chính, nhân viên, khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và nhà thầu, các cơ quan và tổ chức công cộng, truyền thông, cộng đồng địa phương và xã hội nói chung. Xây dựng đa dạng kênh thông tin để thông báo, tham gia và duy trì cuộc trò chuyện liên tục với các bên liên quan của mình.

*Understand, analyze, and manage the expectations of various stakeholders of the Company, such as shareholders and the financial community, employees, customers, partners, suppliers and contractors, public agencies and organizations, the media, local communities, and society as a whole. Develop a diverse range of communication channels to inform, engage, and maintain communication and good relationships with stakeholders.*

- Đảm bảo tuân thủ các yêu cầu pháp lý hiện hành, các quy định nội bộ, cũng như những yêu cầu khác mà tổ chức đăng ký trong các hoạt động và cơ sở mà Công ty hoạt động.

*Ensure compliance with legal requirements, internal regulations, as well as other requirements that the organization commits to in the activities and facilities in which the Company operates.*

#### **e. Quản lý chuỗi cung ứng**

##### ***Supply chain management***

- Ưu tiên lựa chọn các đơn vị cung ứng có chú trọng đến kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững. Các đơn vị cung ứng có các nguồn nhiên liệu, nguyên liệu xanh, ít phát thải và đặc biệt quan tâm đến vòng đời sản phẩm.

*Priority is given to selecting suppliers who focus on the green economy, circular economy, and sustainable development. Suppliers producing green fuels from renewable, low-carbon sources, particularly concerned with the product life cycle, are preferred.*

- Phản hồi một cách minh bạch đối với các bên liên quan thông qua các chỉ số hiệu suất kinh tế, môi trường và xã hội được công bố trong các báo cáo của Công ty theo các tiêu chuẩn báo cáo quốc tế.

*Transparent communication with stakeholders is ensured through the disclosure of economic, environmental, and social performance indicators in reports following international standards.*

- Tạo ra giá trị xã hội trong ngắn hạn và dài hạn, tối đa hóa các tác động tích cực và giảm thiểu các tác động tiêu cực có thể xảy ra đối với xã hội và môi trường, thúc đẩy tìm kiếm doanh nghiệp bền vững, thiết lập các liên minh và hợp tác với tất cả các bên liên quan.

*Short and long-term social value is created, maximizing positive impacts and minimizing potential negative impacts on society and the environment. The search for sustainable businesses is promoted, along with establishing alliances and partnerships with stakeholders.*

**Điều 3. Bổ sung và sửa đổi Chính sách Phát triển Bền vững**

**Article 3. Supplementing and amending the Sustainable Development Policy**

1. Chính sách này sẽ được đánh giá và cập nhật định kỳ nhằm đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với điều kiện thị trường và xã hội mới. Các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc có trách nhiệm đề nghị Hội đồng quản trị xem xét, giải quyết.  
*This Policy will be periodically evaluated and updated to ensure its effectiveness and suitability to new market and social conditions. Members of the Board of Directors and the Chief Executive Officer are responsible for requesting the Board of Directors to consider and resolve.*
2. Mọi bổ sung, sửa đổi Chính sách này thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.  
*Any supplementation and amendment of this Policy is under the authority of the Board of Directors.*

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

**Article 4. Effectiveness**

1. Chính sách này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ban hành.  
*This Policy takes effect from the date of issuance.*
2. Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các thành viên Ban điều hành, các Giám đốc Khối, Trưởng các Phòng Ban và toàn thể CBNV của Công ty có trách nhiệm tổ chức thực thi Chính sách này.  
*Members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer, members of the Management Board, Heads of Departments and all employees of the Company are responsible for organizing the implementation of this Policy.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH / CHAIRMAN**



*Kou Kok Yow*  
**Kou Kok Yow**